

Nam Định, ngày 30 tháng 11 năm 2020

Số: 33/BC-VHXH

BÁO CÁO
Kết quả giám sát chuyên đề
“Việc thực hiện chính sách pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Nam Định giai đoạn 2018-2020”

Thực hiện Chương trình giám sát năm 2020, Ban Văn hóa - Xã hội, HĐND tỉnh đã ban hành kế hoạch và triển khai giám sát chuyên đề “Việc thực hiện chính sách pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Nam Định giai đoạn 2018-2020” tại Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh, UBND một số huyện cùng một số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Ban Văn hóa – Xã hội báo cáo kết quả giám sát như sau:

I. Đặc điểm, tình hình các doanh nghiệp và tổ chức, bộ máy làm công tác an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh

Theo Báo cáo của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, tính đến đầu năm 2020, trong tổng số các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có 2.178 doanh nghiệp thường xuyên có sử dụng lao động thuê ngoài, lao động có tham gia BHXH; Trong đó, có 104 doanh nghiệp lớn, 58 doanh nghiệp vừa, 512 doanh nghiệp nhỏ, 1.504 doanh nghiệp siêu nhỏ; các doanh nghiệp hầu hết phân bố trên địa bàn của các huyện, thành phố, chỉ có 161 doanh nghiệp (chiếm 7,4%) thuộc các Khu công nghiệp của tỉnh. Tỷ lệ doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ chiếm 95,2% số lượng doanh nghiệp của cả tỉnh¹, còn lại 4,8% là doanh nghiệp lớn. Hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp là đa ngành nghề, nhiều lĩnh vực như dệt may, da giày, thủ công mỹ nghệ, sản xuất dược liệu, chế biến nông sản, thực phẩm và rau quả, máy cơ khí, đóng tàu, gang đúc...; Trong tổng số 2.178 doanh nghiệp trên, có 512 doanh nghiệp có công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ, 230 doanh nghiệp có sử dụng máy, vật tư, thiết bị, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ, 346 doanh nghiệp có công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại nguy hiểm và công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm.

¹. Theo Nghị định 39/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 phân loại doanh nghiệp theo quy mô sử dụng lao động bình quân hàng năm:

- Lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và lĩnh vực công nghiệp, xây dựng: Doanh nghiệp siêu nhỏ có số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm không quá 10 người, Doanh nghiệp nhỏ không quá 100 người, Doanh nghiệp vừa không quá 200 người

- Lĩnh vực thương mại, dịch vụ: Doanh nghiệp siêu nhỏ có số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm không quá 10 người, Doanh nghiệp nhỏ không quá 50 người, Doanh nghiệp vừa không quá 100 người.

Số lượng lao động làm việc trong 2.178 doanh nghiệp là 139.187 lao động, trong đó lao động làm việc tại các doanh nghiệp có yêu cầu đặc biệt về ATVSLĐ là 133.473 lao động². Các doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ thường sử dụng nhiều lao động có trình độ kỹ thuật ở mức trung bình thấp, bộ máy quản lý hoạt động đơn giản, linh hoạt, dễ thay đổi hướng kinh doanh đáp ứng nhu cầu của thị trường.

Tổ chức bộ máy làm công tác ATVSLĐ trên địa bàn tỉnh gồm Hội đồng ATVSLĐ tỉnh (15 thành viên), 10 Ban chỉ đạo Tháng hành động về ATVSLĐ cấp huyện; Phòng Việc làm và ATVSLĐ thuộc Sở LĐTB&XH (02 cán bộ), 10 Phòng LĐTB&XH cấp huyện (20 cán bộ), 226 công chức LĐTB&XH cấp xã; tại các doanh nghiệp có khoảng 180 thành viên Hội đồng ATVSLĐ cơ sở, khoảng 120 nhân viên chuyên trách, 500 nhân viên kiêm nhiệm thuộc bộ phận ATVSLĐ, bộ phận Y tế; ngoài ra đội ngũ an toàn vệ sinh viên thuộc công đoàn cơ sở được bố trí hoạt động tại các phân xưởng, tổ đội sản xuất của các doanh nghiệp.

II. Việc thực hiện chính sách pháp luật về ATVSLĐ tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Nam Định giai đoạn 2018- 2020.

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo về thực hiện ATVSLĐ

a) Công tác ban hành văn bản

Trong giai đoạn 2018-2020, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành 06 văn bản về việc phê duyệt Chương trình Quốc gia ATVSLĐ tỉnh Nam Định giai đoạn 2016-2020; thành lập Hội đồng ATVSLĐ tỉnh Nam Định; triển khai thực hiện Dự án Tăng cường ATVSLĐ trên địa bàn tỉnh đến năm 2020; quy định mức hỗ trợ doanh nghiệp triển khai áp dụng hệ thống quản lý ATVSLĐ tại doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Nam Định; tăng cường công tác ATVSLĐ trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác bảo vệ môi trường tại các làng nghề... và các văn bản chỉ đạo, tổ chức triển khai Tháng hành động về ATVSLĐ hàng năm.

Sở Lao động, Thương binh và Xã hội đã ban hành 63 văn bản và các Sở, ban, ngành, UBND các huyện thành phố ban hành 150 văn bản triển khai, hướng dẫn các nội dung liên quan đến ATVSLĐ; các cấp, các ngành và các doanh nghiệp đã chủ động xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch ATVSLĐ hàng năm, đảm bảo các chế độ, chính sách và điều kiện làm việc cho người lao động theo quy định của pháp luật.

b) Công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong việc thực hiện chính

². Trong đó có: 10.851 lao động làm việc trong 512 doanh nghiệp có công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ; 19.134 lao động làm việc trong 230 doanh nghiệp có sử dụng máy, vật tư, thiết bị, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ; 103.488 lao động làm việc trong 346 doanh nghiệp có công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại nguy hiểm và công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm

sách, pháp luật về ATVSLĐ.

Công tác phối hợp thực hiện nhiệm vụ quản lý về ATVSLĐ tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh được triển khai thống nhất từ tỉnh đến cơ sở, xác định trách nhiệm của các cấp, các ngành trong thực hiện nội dung quản lý nhà nước về ATVSLĐ. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về ATVSLĐ tại các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp; quan trắc môi trường lao động; khám, phát hiện, điều trị bệnh nghề nghiệp và thực hiện chế độ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp đối với người lao động. Phối hợp với các đơn vị là thành viên Hội đồng ATVSLĐ tỉnh và UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch Tháng hành động về ATVSLĐ hàng năm và lồng ghép công tác ATVSLĐ với các Chương trình, dự án phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn huyện, thành phố; Sở Y tế đã phối hợp với Liên Đoàn Lao động tỉnh tổ chức câu lạc bộ ATVSLĐ phổ biến các quy định mới về ATVSLĐ cho chủ sử dụng lao động và cán bộ làm công tác ATVSLĐ tại các doanh nghiệp³; UBND cấp huyện cũng phối hợp với cơ quan hữu quan tổ chức tập huấn, phổ biến pháp luật về ATVSLĐ tới các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh...do địa phương quản lý. Ngoài ra lĩnh vực ATVSLĐ luôn được phối hợp lồng ghép trong các cuộc thanh tra, kiểm tra liên ngành tại các doanh nghiệp.

2. Kết quả thực hiện các quy định về ATVSLĐ

a) Công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục về ATVSLĐ

Công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục chính sách, pháp luật về ATVSLĐ đã được các cấp, các ngành và các doanh nghiệp phổ biến kịp thời đến các đối tượng; Đặc biệt trong tháng hành động ATVSLĐ hàng năm hoạt động thông tin, tuyên truyền được tăng cường như tuyên truyền bằng băng zôn, khẩu hiệu, pa no, áp phích; trên hệ thống truyền thanh, thông tin đại chúng, bảng tin và lồng ghép trong các hội nghị, tổ chức truyền thông trực tiếp, tuyên truyền qua đội ngũ báo cáo viên và cổng thông tin điện tử của các đơn vị... Sở Lao động, Thương binh và Xã hội đã chủ động biên soạn tài liệu tuyên truyền; triển khai thực hiện thí điểm mô hình phổ biến thông tin phù hợp với các doanh nghiệp, làng nghề, HTX có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; UBND các huyện đã chỉ đạo đài phát thanh huyện, xã, thị trấn phát các bản tin, chuyên mục về ATVSLĐ, cấp phát các tài liệu, tờ rơi và tổ chức các buổi hội thảo để nâng cao nhận thức cho các đối tượng liên quan về pháp luật ATVSLĐ.

b) Công tác tập huấn, huấn luyện ATVSLĐ

³. Năm 2018: tổ chức 04 hội nghị với 196 lượt người tham gia; Năm 2019: tổ chức 02 hội nghị với 110 lượt người tham gia.

Công tác huấn luyện về ATVSLĐ được quan tâm thực hiện; Sở Lao động, Thương binh và xã hội phối hợp với Sở Y tế, Ban quản lý các khu công nghiệp của tỉnh, UBND cấp huyện tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý về các quy định pháp luật ATVSLĐ. Trên cơ sở hướng dẫn của cơ quan quản lý, hầu hết các các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ đã tổ chức huấn luyện cho các đối tượng theo quy định. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 03/8/2018 về triển khai thực hiện Dự án tăng cường ATVSLĐ trên địa bàn tỉnh. Tính đến nay, đã tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác ATVSLĐ cho cán bộ cấp huyện, cấp xã và cán bộ làm công tác ATVSLĐ thuộc Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh; triển khai áp dụng hệ thống quản lý ATVSLĐ đến 590 doanh nghiệp vừa và nhỏ có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; huấn luyện kỹ năng ATVSLĐ cho 400 người làm công tác ATVSLĐ của các doanh nghiệp, 850 người lao động làm công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm. Ngoài ra ngành Y tế tổ chức 55 lớp tập huấn về sơ, cấp cứu ban đầu cho 2.646 công nhân.

c) Thực hiện các quy định về ATVSLĐ tại nơi làm việc của các doanh nghiệp

Các quy định pháp luật về ATVSLĐ tại nơi làm việc đã được các doanh nghiệp tổ chức thực hiện và cụ thể hóa thành các nội quy, quy định; các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn tỉnh đã xây dựng ban hành nội quy, quy định, quy trình bảo đảm ATVSLĐ⁴; các nội quy, quy định được phổ biến đến người lao động và niêm yết tại nơi làm việc; nội dung các quy định đã gắn với trách nhiệm của người lao động, kiểm soát được các yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại tại nơi làm việc. Riêng các doanh nghiệp lớn đã chú trọng xây dựng kế hoạch an toàn, kế hoạch xử lý sự cố kỹ thuật, ứng cứu khẩn cấp tại nơi làm việc và tổ chức diễn tập các sự cố; toàn tỉnh hiện có 1.510 doanh nghiệp đã thành lập bộ phận hoặc phòng ATVSLĐ, có 31/31 doanh nghiệp đã thành lập Hội đồng ATVSLĐ cơ sở theo quy định.

Các doanh nghiệp đã tự kiểm tra, rà soát các nội quy, quy định, phát hiện các nguy cơ rủi ro để bổ sung vào nội quy lao động và chấn chỉnh những thiếu sót trong công tác ATVSLĐ; một số doanh nghiệp đã quan tâm đến việc áp dụng biện pháp cải tiến kỹ thuật, đầu tư dây chuyền công nghệ hiện đại nhằm nâng cao năng suất và cải thiện môi trường làm việc an toàn cho người lao động.

Công tác quan trắc môi trường lao động giai đoạn 2018-2020 đã có 985 doanh nghiệp triển khai thực hiện⁵. Việc quản lý máy móc, thiết bị, vật tư có yêu

⁴. Đến tháng 10 năm 2019 toàn tỉnh có 100% DN lớn, 96% DN vừa và trên 80% DN nhỏ đã ban hành nội quy, quy trình đảm bảo ATVSLĐ.

⁵. Theo Báo cáo của Sở Y tế: Năm 2018 có 374 doanh nghiệp; Năm 2019 có 417 doanh nghiệp; 6 tháng đầu năm 2020 có 194 doanh nghiệp.

cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ tại các doanh nghiệp cơ bản đã được khai báo, kiểm định trước khi đưa vào sản xuất. Toàn tỉnh hiện có 230 doanh nghiệp sử dụng máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ, các máy móc thiết bị cơ bản đều có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, được kiểm định theo quy định của Luật ATVSLĐ.

d) Thực hiện các quy định về bảo hộ lao động, chăm sóc sức khỏe và thực hiện chế độ chính sách cho người lao động.

Trong tổng số các doanh nghiệp thường xuyên có sử dụng lao động của tỉnh, đã có 2.178/ 2.178 doanh nghiệp đã đóng quỹ bảo hiểm TNLĐ và bệnh nghề nghiệp cho người lao động. Các doanh nghiệp hàng năm đều xây dựng kế hoạch về bảo hộ lao động, tính đến đầu năm 2020, toàn tỉnh có 1.088 doanh nghiệp có yêu cầu đặc biệt về ATVSLĐ đã thực hiện trang cấp các phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động, cấp phát bảo hộ lao động theo từng vị trí việc làm; đảm bảo cho người lao động được hưởng các chính sách về bảo hộ lao động theo quy định.

Về công tác y tế lao động, toàn tỉnh hiện có 09 cán bộ tuyến tỉnh, 14 cán bộ tuyến huyện làm công tác y tế lao động, 220 cán bộ chuyên trách, cộng tác viên y tế tuyến xã làm công tác sơ cứu ban đầu khi xảy ra tai nạn lao động và hỗ trợ doanh nghiệp khám, điều trị ban đầu cho người lao động. Có 1.536/2.178 doanh nghiệp có bộ phận y tế doanh nghiệp; y tế các doanh nghiệp đã liên hệ phối hợp với Trung tâm y tế của địa phương trong công tác sơ cấp cứu khi xảy ra tai nạn lao động. Hầu hết các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đã liên kết với cơ sở y tế đủ tiêu chuẩn để khám sức khỏe định kỳ, lập sổ theo dõi sức khỏe và cung cấp thông tin tình trạng sức khỏe cho người lao động. Theo báo cáo của Sở Y tế giai đoạn 2018-2020, đã có 622 doanh nghiệp tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho 130.838 người lao động; khám bệnh nghề nghiệp cho 43.957 người lao động.

Việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với người bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, người lao động làm việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm đã được các doanh nghiệp quan tâm thực hiện⁶; được hưởng các chế độ về y tế, bảo hiểm, tiền lương trong thời gian điều trị; được giám định y khoa, lập hồ sơ hưởng chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; được sắp xếp công việc phù hợp với sức khỏe... Từ năm 2018 đến năm 2020, tổng số tiền bảo hiểm xã hội đã chi trả chế độ cho người bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh là 54.425 triệu đồng⁷.

⁶. Số người hưởng Bảo hiểm TNLĐ, bệnh nghề nghiệp: năm 2018 là 793 người; năm 2019 là 1.842 người; 6 tháng đầu năm 2020 là 1.849 người.

⁷. Năm 2018 là 20.330 triệu đồng; năm 2019 là 22.422 triệu đồng, năm 2020 là 11.673 triệu đồng.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật về ATVSLĐ.

Công tác thanh tra, kiểm tra về ATVSLĐ được quan tâm triển khai, phát hiện xử lý các vi phạm về ATVSLĐ. Hàng năm, các Sở, Ban ngành và cơ quan chức năng đã phối hợp tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành về ATVSLĐ nhằm tránh chồng chéo, giảm phiền hà, tạo thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội ban hành các văn bản hướng dẫn các địa phương, đơn vị và các doanh nghiệp thực hiện tự kiểm tra, chủ động rà soát bổ sung nội quy, quy chế và phát hiện các nguy cơ mất an toàn lao động để có biện pháp khắc phục; đồng thời xây dựng kế hoạch phối hợp liên ngành thực hiện phúc tra kết quả tự kiểm tra công tác ATVSLĐ.

Giai đoạn 2018-2020, Sở Lao động, Thương binh và xã hội đã thanh tra 32 doanh nghiệp và tiến hành phúc tra 8 doanh nghiệp. Kết quả đã kiểm tra và xử lý 05 vụ vi phạm pháp luật về ATVSLĐ, đưa ra 45 kiến nghị đối với các doanh nghiệp được kiểm tra, xử phạt hành chính các doanh nghiệp vi phạm số tiền 171 triệu đồng. Riêng năm 2019, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội phối hợp với Cục An toàn lao động, Bộ LĐTB&XH thanh tra việc chấp hành pháp luật về ATVSLĐ tại 04 tổ chức, doanh nghiệp và 10 cơ sở sản xuất kinh doanh.

4. Nhận xét chung.

Trong thời gian qua, đặc biệt là từ khi Luật An toàn vệ sinh lao động năm 2015 ban hành và có hiệu lực từ 01/7/2016, công tác ATVSLĐ đã được các cấp, các ngành, địa phương, các doanh nghiệp và người lao động trên địa bàn tỉnh quan tâm triển khai thực hiện và có những chuyển biến tích cực; nhận thức về công tác ATVSLĐ được nâng lên; công tác quản lý nhà nước được tăng cường; tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp từng bước được kiểm soát; điều kiện làm việc không ngừng được cải thiện; bộ máy làm công tác ATVSLĐ ở cơ sở được củng cố; hệ thống quản lý ATVSLĐ tại các doanh nghiệp được triển khai theo quy định; chế độ chính sách và chăm sóc sức khỏe cho người lao động được quan tâm, tạo điều kiện để người lao động gắn bó với doanh nghiệp; qua đó đã giúp các doanh nghiệp ổn định, phát triển bền vững, góp phần vào quá trình phát triển kinh tế xã hội chung của tỉnh.

III. Những khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

1. Khó khăn, hạn chế

a) Về công tác quản lý nhà nước

Công tác quản lý nhà nước về ATVSLĐ đối với các doanh nghiệp không thường xuyên sử dụng lao động, doanh nghiệp chưa tham gia BHXH, doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, khu vực không có quan hệ lao động còn nhiều khó khăn,

bất cập, thiếu những quy định cụ thể về quản lý ATVSLĐ.

Sự phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương trong công tác ATVSLĐ tại các doanh nghiệp còn hạn chế, nhất là sự phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước về lao động với doanh nghiệp; công tác tổng hợp, theo dõi, thống kê số liệu của cơ quan chức năng về tình hình ATVSLĐ tại các doanh nghiệp còn hạn chế, tính thống nhất chưa cao, khó khăn cho công tác quản lý.

Công tác tuyên truyền, hướng dẫn, tư vấn, cập nhật chính sách pháp luật mới về ATVSLĐ ở một số địa phương, đơn vị chưa thường xuyên, hiệu quả chưa cao; các hoạt động chủ yếu tập trung trong thời gian diễn ra Tháng hành động về ATVSLĐ hàng năm. Công tác thanh tra, kiểm tra còn ít, chưa tương xứng với số lượng doanh nghiệp; xử lý vi phạm chưa quyết liệt, chưa đủ sức răn đe. Việc báo cáo các vụ TNLĐ ở khu vực không có quan hệ lao động chưa được các địa phương quan tâm.

b) Đối với các doanh nghiệp

Nhận thức của một số Chủ doanh nghiệp về ATVSLĐ chưa đầy đủ, chưa quan tâm chỉ đạo, đầu tư nguồn lực cho công tác ATVSLĐ; bộ máy làm công tác ATVSLĐ chưa được bố trí, sắp xếp kiện toàn đủ theo quy định, hiệu quả hoạt động còn thấp; chưa quan tâm, tạo điều kiện để phát huy vai trò hoạt động của tổ chức công đoàn đối với ATVSLĐ tại doanh nghiệp.

Một số doanh nghiệp nhất là doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ chưa thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về ATVSLĐ, phòng chống cháy nổ; chưa tổ chức khám sức khỏe định kỳ, trang cấp bảo hộ lao động, lập các phương án, kế hoạch ứng phó sự cố mất an toàn lao động; chưa chủ động định kỳ quan trắc môi trường lao động, một số thông số chưa đạt về tiếng ồn, ánh sáng sau quan trắc chậm khắc phục. Còn một số doanh nghiệp xảy ra mất ATLĐ, giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 477 vụ tai nạn lao động và 01 sự cố kỹ thuật gây mất ATVSLĐ động⁸; trong đó có 455 người bị thương nhẹ, 35 người bị thương nặng và 41 người bị chết.

Việc báo cáo tình hình tai nạn lao động, sự cố kỹ thuật gây mất ATVSLĐ của một số doanh nghiệp chưa đầy đủ, kịp thời; một số đơn vị chưa nghiêm yết công khai các nội quy, quy định hoặc chậm bổ sung, rà soát những quy định cũ không còn phù hợp⁹. Hệ thống hồ sơ, sổ sách theo dõi công tác ATVSLĐ chưa được cập nhật thường xuyên; Thẻ huấn luyện an toàn lao động một số doanh nghiệp chưa cấp cho người lao động và nhân viên an toàn lao động theo quy định¹⁰.

⁸. Năm 2018 xảy ra 190 vụ tai nạn lao động, năm 2019 xảy ra 169 vụ, đến tháng 10 năm 2020 xảy ra 118 vụ. Sự cố kỹ thuật gây mất ATVSLĐ xảy ra tại Công ty Golden Victory năm 2019.

⁹. Công ty TNHH May Youngs&Longma; Công ty Cổ phần vật liệu và xây lắp Nghĩa Hưng.

¹⁰. Công ty TNHH May mặc dệt kim Smartshirts Việt Nam - Chi nhánh Xuân Trường.

Hoạt động của mạng lưới an toàn vệ sinh viên của một số doanh nghiệp còn chưa hiệu quả; hoạt động đối thoại với người lao động về ATVSLĐ chưa thường xuyên.

c) Đối với người lao động

Một bộ phận không nhỏ người lao động chuyển dịch từ khu vực nông nghiệp sang công nghiệp nên ý thức chấp hành các quy định về ATVSLĐ trong khi làm việc chưa cao, tiềm ẩn nguy cơ cao về mất an toàn lao động.

Người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động chiếm đa số trong tổng số lao động của tỉnh hiện nay, bộ phận này phần lớn chưa được đào tạo nghề, nhất là chưa huấn luyện, trang bị bảo hộ về ATVSLĐ nên thường xảy ra nhiều vụ tai nạn lao động. Hiện nay, người lao động tại khu vực này chưa quan tâm đến việc tham gia bảo hiểm tai nạn lao động dưới hình thức tự nguyện nên khi xảy ra tai nạn việc chữa trị còn gặp nhiều khó khăn.

2. Nguyên nhân của những hạn chế, khó khăn.

a) Nguyên nhân khách quan

Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về ATVSLĐ chưa đầy đủ, chưa đồng bộ.

Kinh phí cho hoạt động quản lý nhà nước về ATVSLĐ các cấp còn hạn chế, chưa đáp ứng được nhu cầu và nhiệm vụ được giao.

Điều kiện lao động tại một số cơ sở sản xuất chưa đảm bảo về ATVSLĐ nhất là những doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ.

Lực lượng làm công tác làm công tác ATVSLĐ cấp huyện, cấp xã chưa thực sự đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, số lượng cán bộ chuyên trách còn ít, chủ yếu là kiêm nhiệm, trình độ chuyên môn thiếu chuyên sâu.

b) Nguyên nhân chủ quan

Công tác quản lý và thanh tra, kiểm tra, giám sát trong lĩnh vực ATVSLĐ chưa thường xuyên và toàn diện; chưa bao quát được hết các loại hình doanh nghiệp; xử lý vi phạm chưa nghiêm; công tác phúc tra thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra còn hạn chế.

Một số cán bộ làm công tác thanh tra, kiểm tra còn thiếu trình độ chuyên sâu về lĩnh vực ATVSLĐ. Sự phối hợp của các cấp, các ngành có lúc còn chưa đồng bộ. Công tác theo dõi, nắm tình hình về ATVSLĐ tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh chưa đầy đủ, kịp thời.

Công tác tự kiểm tra ATVSLĐ của một số doanh nghiệp còn hạn chế; ý thức chấp hành pháp luật về ATVSLĐ của doanh nghiệp chưa cao; các doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ chưa chủ động phòng ngừa tai nạn lao động và chăm sóc

sức khỏe cho người lao động; các doanh nghiệp chịu áp lực của doanh thu, nên việc bố trí thời gian, nguồn lực cho công tác ATVSLĐ hạn chế.

IV. Kiến nghị, đề xuất

1. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh

Chỉ đạo Sở LĐTB&XH chủ trì phối hợp với các đơn vị thành viên Hội đồng ATVSLĐ của tỉnh và đơn vị liên quan nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp quản lý ATVSLĐ trên địa bàn tỉnh; tăng cường phân công, phân cấp, cụ thể hóa nhiệm vụ công tác ATVSLĐ đối với các cấp, các ngành theo quy định.

Tập trung các giải pháp, tăng cường kiểm tra, hướng dẫn nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước của UBND cấp huyện đối với công tác ATVSLĐ; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, bồi dưỡng, bố trí đội ngũ cán bộ chuyên trách ATVSLĐ, củng cố, sắp xếp và nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống y tế lao động; xử lý nghiêm đối với các doanh nghiệp có vi phạm nghiêm trọng.

Giao cơ quan chức năng rà soát, tham mưu bổ sung các quy định, hệ thống văn bản quản lý về ATVSLĐ trên địa bàn tỉnh phù hợp với pháp luật hiện hành và thực tiễn của địa phương; trong đó xem xét bổ sung nhiệm vụ quản lý ATVSLĐ của Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh được quy định tại Quyết định số 37/2015/QĐ-UBND ngày 08/12/2015 của UBND tỉnh khi đủ điều kiện pháp lý¹¹.

2. Đối với Sở Lao động, Thương binh và Xã hội và Ban Quản lý các Khu Công nghiệp tỉnh

Căn cứ các quy định pháp luật, chỉ đạo và tổ chức rà soát bổ sung đánh giá thực trạng các điều kiện đảm bảo ATVSLĐ tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để phân loại các doanh nghiệp còn yếu, còn thiếu các quy định, tiêu chí về ATVSLĐ; trên cơ sở đó có kế hoạch chỉ đạo, hướng dẫn hỗ trợ các địa phương, các doanh nghiệp tiếp tục hoàn chỉnh các nội dung về ATVSLĐ theo yêu cầu của pháp luật; quá trình thực hiện chú trọng hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và khu vực không có quan hệ lao động.

Định kỳ tổ chức hoặc hướng dẫn các đơn vị sơ, tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm và biểu dương nhân rộng những điển hình làm tốt công tác ATVSLĐ; công khai danh sách các doanh nghiệp vi phạm, doanh nghiệp có số vụ tai nạn lao động, số người mắc bệnh nghề nghiệp lớn và các đơn vị có chức năng huấn luyện ATVSLĐ trên địa bàn đủ tiêu chuẩn, đã được cấp phép.

¹¹. Quyết định số 37/2015/QĐ-UBND được xây dựng trên cơ sở Nghị định 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ, nay Nghị định 29/2008/NĐ-CP đã hết hiệu lực và được thay thế bằng Nghị định số 82/2018/CP-NĐ ngày 22/5/2018 của Chính phủ.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý ATVSLĐ, nhất là chế độ báo cáo, thống kê số liệu, thông tin chế độ chính sách, các quy định pháp luật, văn bản chỉ đạo hướng dẫn về ATVSLĐ. Tăng cường thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp có nguy cơ cao xảy ra mất ATVSLĐ và công tác huấn luyện ATVSLĐ, quan trắc môi trường lao động, khám sức khỏe cho người lao động.

Chỉ đạo yêu cầu các doanh nghiệp khi xây dựng kế hoạch sản xuất, kinh doanh, phải lập kế hoạch, biện pháp ATVSLĐ; phấn đấu không để xảy ra tai nạn lao động tại nơi làm việc. Khuyến khích doanh nghiệp áp dụng các công nghệ tiên tiến để cải thiện môi trường lao động. Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo và khai báo, kiểm định đối với các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ. Thường xuyên cập nhật các văn bản, hướng dẫn, quy định mới về ATVSLĐ; quan tâm đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho người lao động.

3. Đối với UBND các huyện, thành phố

Chỉ đạo các xã, phường, thị trấn, các cơ quan đơn vị, các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn do địa phương quản lý thực hiện đầy đủ các quy định pháp luật về ATVSLĐ; nâng cao vai trò trách nhiệm của UBND cấp xã trong công tác phối hợp thực hiện các cuộc thanh tra, kiểm tra liên ngành về ATVSLĐ tại địa phương.

Tăng cường công tác bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao năng lực, kỹ năng cho cán bộ làm công tác ATVSLĐ. Rà soát xác định trình độ của đội ngũ đang thực hiện công việc liên quan đến ATVSLĐ để có chương trình đào tạo bồi dưỡng phù hợp.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền pháp luật về ATVSLĐ tại các địa phương, nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm đối với người sử dụng lao động và người lao động trong công tác ATVSLĐ, nâng cao hiệu quả phòng ngừa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp; nhất là khu vực không có hợp đồng lao động trong phòng chống nhiễm độc hóa chất bảo vệ thực vật trong nông nghiệp và các bệnh nghề nghiệp đối với người lao động trong các làng nghề.

Trên đây là Báo cáo kết quả giám sát chuyên đề “Việc thực hiện chính sách pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Nam Định giai đoạn 2018-2020” của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh.

**TM. BAN VĂN HOÁ - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở LĐTB&XH;
- Lưu VT, Ban VH-XH.

Đỗ Thanh Hải

